

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 01- 8- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Đào.

Ông Nguyễn Lương Xu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tân Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tham gia phiên tòa:
Ông Phan Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 18/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thiện Kh**, (*Tên gọi khác là B*), sinh ngày 10 tháng 8 năm 1994 tại: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1965. Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Thiện Kh: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1965, địa chỉ: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (*Là mẹ ruột của bị cáo*). Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Ngọc Tr, luật sư Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Tấn D, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn 04, xã T, huyện T,

tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Phan Văn Kh, sinh năm 1984, nơi cư trú: Phường Th, quận Tr, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, Trần V, Phan Văn N cùng cư trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam và bị cáo Huỳnh Thiện Kh rủ nhau đến quán chị Võ Thị Thu V tại: Thôn 1, xã T, huyện T chơi. Đến quán, bị cáo Kh thấy Phan Văn Kh sinh năm 1984, trú tại phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng và Võ Văn T sinh năm 1974, trú tại: Thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam đang đánh bài da nên đứng xem. Sau đó, bị cáo Kh mượn của chị Võ Thị Thu V 01 cái chén bằng sứ và 01 cái đĩa bằng sứ, rồi lấy kéo cắt từ lá bài tây ra làm 04 con vị để rủ mọi người chơi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Sau khi chuẩn bị xong, bị cáo Kh đến ngồi tại nền xi măng bên cạnh nhà bếp của chị Võ Thị Thu V tổ chức xóc đĩa cho Phan Văn Kh, Trần V, Phan Văn N tham gia đánh bạc với mức đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, lúc này chị Võ Thị Thu V, Võ Văn T và một số người khác cùng đứng xem. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, Lê Tấn D sau khi đi uống rượu tại xã T về đi vào quán chị Võ Thị Thu V chơi. Khi vào quán thấy Lê Tuấn Ng, Võ Như Y, Nguyễn Thị Thu V và một số người khác đang ngồi uống rượu nên Lê Tấn D đến uống cùng. Sau đó, Lê Tấn D đi đến nhà bếp của chị Võ Thị Thu V lấy 01 cái đĩa bằng sứ để đựng muối thì nhìn thấy bị cáo Kh, Phan Văn Kh, Trần V, Phan Văn N đang đánh bạc nên đứng lại xem. Lúc này, Lê Tấn D thấy Phan Văn Kh (*Anh em bà con với D*) đánh bạc bị thua nên nghĩ bị cáo Kh chơi gian lận. Lê Tấn D có lời lẽ hăm dọa và yêu cầu bị cáo không được chơi bài gian lận nữa, nếu chơi gian lận Lê Tấn D sẽ ném đĩa lên đầu. Bị cáo nói với Lê Tấn D là mình không chơi gian lận nhưng Lê Tấn D vẫn nói đi, nói lại nhiều lần. Bị cáo Kh và Lê Tấn D tiếp tục cãi nhau rồi xông vào để đánh thì được chị Võ Thị Thu V và một số người khác can ngăn, đẩy Lê Tấn D đi lại hướng bàn bài da gần đó. Lúc này, bị cáo chạy vào phòng bếp quán chị V lấy một con dao (*Bị cáo khai con dao có cán bằng nhựa dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10cm, mũi dao nhọn*) chạy ra xông vào đâm Lê Tấn D. Bị cáo cầm dao bằng tay phải xông đến đối diện và cách Lê Tấn D khoảng 0,5 mét thì đâm 02 cái liên tiếp theo hướng từ trên xuống nhằm vào người Lê Tấn D nhưng Lê Tấn D đưa tay trái lên đỡ nên bị đâm trúng 02 cái vào tay trái gây thương tích chảy máu. Thấy vậy, Phan Văn Kh xông vào ôm giữ bị cáo Kh, làm cho bị cáo ngã người lên yên xe mô

tô dựng gần đó. Lê Tấn D xông đến dùng tay đánh 02 cái vào vùng đầu và cổ của bị cáo nhưng không gây thương tích gì. Bị cáo vùng dậy, cầm dao quơ trúng vào vùng trán phải và cánh tay trái của Phan Văn Kh gây xây xát nhẹ nên Phan Văn Kh không ôm giữ bị cáo Kh nữa. Lúc này, bị cáo thấy Lê Tấn D nên tiếp tục xông vào dùng chân đạp vào người Lê Tấn D làm Lê Tấn D ngã người về hướng bàn bi da. Lê Tấn D xoay người quay lưng về phía bị cáo để lấy cây cơ bi da thì bị cáo cầm dao xông đến phía sau Lê Tấn D, khi cách Lê Tấn D khoảng 0,5 mét, Bị cáo cầm dao đâm 02 cái liên tiếp theo hướng từ trên xuống nhằm vào người Lê Tấn D trong đó 01 cái trúng vào vùng cổ lưng bên phải và một cái trúng vào vùng vai phải của Lê Tấn D gây thương tích chảy máu rồi bỏ chạy. Lê Tấn D lấy cây cơ bi da đuổi đánh bị cáo nhưng bị cáo cầm dao bỏ chạy đến khu vực phía sau quán chị Võ Thị Thu V thì vấp ngã làm rơi con dao, rồi tiếp tục chạy lên núi bỏ trốn. Lê Tấn D cầm cây cơ bi da quay lại quán chị Võ Thị Thu V, dùng cây cơ đập mạnh xuống mặt bàn trong quán làm vỡ 01 viên gạch men. Sau đó, Lê Tấn D cầm cây cơ bi da tiếp tục đi tìm bị cáo nhưng không gặp. Do bị thương tích mất nhiều máu nên Lê Tấn D bất tỉnh và được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam điều trị đến ngày 21/6/2017 thì xuất viện.

Theo Bản giám định thương tích số: 169/GĐTT.17 ngày 30/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Lê Tấn D bị thương tích 07%.

Qua điều tra xác định bị cáo Huỳnh Thiện Kh là người có tiền sử bị bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung giám định xác định khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bị cáo Kh tại thời điểm trước, trong và sau khi gây ra vụ cố ý gây thương tích nêu trên. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số:107/KLGĐTC ngày 31 tháng 01 năm 2018, kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, Huỳnh Thiện Kh bị hội chứng nghiện trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng thuốc phiện, hiện theo chế độ điều trị thay thế bằng Methadone (F11.22) và rối loạn nhân cách thực tồn (F07.0) nên bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Đồng thời tại Công văn số: 22/PYTT-PKHTH, ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung, nêu rõ: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, mặc dù bị cáo Khiêm bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số:13/CTr-VKSTP ngày 16/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Huỳnh Thiện Kh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 104; các Điểm b, h, n, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt Bị cáo Huỳnh Thiện Kh từ 09 đến 12 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*), Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy một cây cơ bị da, bằng gỗ tròn dài 1,3 mét trên thân cây cơ có dính nhiều vết máu và đất, đoạn gốc của cây cơ có nhiều vết trầy xước.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Thiện Kh và bị hại Lê Tấn D về việc bị cáo Kh bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại số tiền còn lại là 7.455.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận và thống nhất với tội danh, điểm, khoản, Điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo xuất thân trong một gia đình thuần nông, bản thân bị cáo là người bị hội chứng nghiện trong rối loạn tâm thần và hành vi, rối loạn nhân cách thực tổn nên bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là người khuyết tật nặng, di ruột là người khuyết tật đặc biệt nặng, những người này đang được gia đình bị cáo trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, h, n, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*) cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về phần trách nhiệm dân sự, người bào chữa không có yêu cầu gì.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa,

bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Kh khai nhận: Chiều ngày 16/6/2017, bị cáo cùng với Trần V và Phan Văn N đến quán của chị Võ Thị Thu V, trú tại: Thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam để chơi. Sau đó bị cáo có rủ Phan Văn Kh, Trần V và Phan Văn N đánh bạc với hình thức xóc đĩa với mức đặt cược từ 10.000 đến 50.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, Lê Tấn D có vào quán chị V chơi và nhìn thấy bị cáo cùng một số người tham gia đánh bạc nên đứng xem. Do Phan Văn Kh có bà con họ hàng với Lê Tấn D nên khi thấy Kh đánh bạc thua thì Lê Tấn D nghi ngờ bị cáo có gian lận trong lúc đánh bạc nên D có lời lẽ hăm dọa bị cáo. Bị cáo và Lê Tấn D cãi vã rồi xông vào đánh nhau. Bị cáo chạy vào nhà bếp của chị V lấy một con dao cán bằng nhựa dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10cm, mũi dao nhọn. Bị cáo cầm dao trên tay phải xông đến đối diện, khi còn cách Lê Tấn D khoảng 0,5 mét bị cáo đâm 02 cái liên tiếp từ trên xuống, D đưa tay trái lên đỡ nên bị cáo đâm trúng vào tay trái của Lê Tấn D. Lúc này, Phan Văn Kh xông vào ôm đỡ bị cáo thì bị Lê Tấn D xông vào đánh bị cáo hai cái vào vùng đầu và cổ. Bị cáo tiếp tục vùng dậy cầm dao quơ trúng vùng trán phải và cánh tay trái của Phan Văn Kh gây thương tích nhẹ. Lúc này, bị cáo nhìn thấy Lê Tấn D nên tiếp tục xông vào dùng chân đạp vào người D làm cho D ngã về hướng bàn bi da, lúc này D xoay người quay lưng về phía bị cáo để lấy cây cơ bi da thì bị cáo cầm dao xông đến phía sau Lê Tấn D, và đâm 02 cái liên tiếp theo hướng từ trên xuống, 01 cái trúng vào vùng cổ lưng bên phải và 01 cái trúng vào vai phải của Lê Tấn D gây thương tích rồi bỏ chạy lên núi trốn.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thiện Kh tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định những tổn thương trên cơ thể của bị hại Lê Tấn D có tỷ lệ thương tích 07% (*Bảy phần trăm*) là do bị cáo Huỳnh Thiện Kh gây ra vào ngày 16/6/2017. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thiện Kh có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi bổ sung năm 2009*). Bị cáo Huỳnh Thiện Kh đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại Lê Tấn D với tỷ lệ thương tích 07% nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước truy tố bị cáo theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*) là có căn cứ.

[4]. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 16/6/2017 (*Ngày Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật*), ngày xét xử sơ thẩm 01/8/2018 (*Ngày Bộ luật hình sự năm 2015 đang có hiệu lực pháp luật*). Mặc khác, tội “*Cố ý*

gây thương tích” được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999 và Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt như nhau nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2016 của Quốc hội để áp dụng Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*) để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Thiện Kh.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội. Vì thế, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách bất hợp pháp đều bị trừng trị. Bị cáo Huỳnh Thiện Kh có thể nhận thức được rằng, việc dùng dao gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã dùng dao chém anh Lê Tấn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%. Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Lê Tấn D được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Huỳnh Thiện Kh không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại thời điểm trước, trong và sau khi gây ra thương tích bị cáo bị hội chứng nghiện trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng thuốc phiện, hiện theo chế độ thay thế bằng Methadone (F11.22) và rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0) nên bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, h, n, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là người bị khuyết tật nặng, dì ruột là người bị khuyết tật đặc biệt nặng, những người này đang được gia đình bị cáo Huỳnh Thiện Kh nuôi dưỡng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại chỉ có 07%. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo theo như Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị là nặng so với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nên chỉ cần áp dụng hình phạt

cải tại không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Đối với hình phạt “*Cải tạo không giam giữ*” tại Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*) có quy định bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Huỳnh Thiện Kh hiện nay sống phụ thuộc vào gia đình, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng quy định này đối với bị cáo.

[8]. Về phân trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo thống nhất bồi thường toàn bộ số tiền 9.455.000 đồng cho bị hại. Bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại là 7.455.000 đồng.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 cây cơ bi da, bằng gỗ tròn dài 1,3 mét, trên thân cây cơ có dính nhiều vết máu và đất, đoạn gốc của cây cơ có nhiều vết trầy xước, xét thấy chủ sở hữu là chị Võ Thị Thu V không có yêu cầu trả lại tài sản và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thiện Kh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 373.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, f, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Huỳnh Thiện Kh, Phan Văn Kh, Trần V, Phan Văn N chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tiên Phước đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên, xét thấy như vậy là phù hợp. Phan Văn Kh trong quá trình can ngăn Huỳnh Thiện Kh và Lê Tấn D đánh nhau đã bị Huỳnh Thiện Kh cầm dao quơ trúng vào vùng trán phải và cánh tay trái gây xây xát nhẹ. Phan Văn Kh từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gí đối với Huỳnh Thiện Kh nên không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thiện Kh, (*Tên gọi khác là B*) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 104, các Điểm b, h, n, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2009*), điểm a, f, g Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt, bị cáo Huỳnh Thiện Kh 12 (*Mười hai*) tháng, cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Huỳnh Thiện Kh cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về phân trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 590, 593 của Bộ luật Dân sự, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại, theo đó bị cáo Huỳnh Thiện Kh có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Lê Tấn D số tiền là: 9.455.000 (*Chín triệu, bốn trăm năm mươi lăm ngàn*) đồng. Trong đó, có 2.000.000 (*Hai triệu đồng*) bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu tiền số 001626, lập ngày 30 tháng 7 năm 2018, còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 7.455.000 (*Bảy triệu, bốn trăm năm mươi lăm ngàn*) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự năm 2015(*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 cây cơ bì da, bằng gỗ tròn dài 1,3 mét, trên thân cây cơ có dính nhiều vết máu và đất, đoạn gốc của cây cơ có nhiều vết trầy xước.

(*Vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2018*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền đền bù nói trên, hàng tháng bị cáo Huỳnh Thiện Kh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thiện Kh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 373.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai khoản bị cáo phải chịu là 573.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi ba ngàn đồng y*).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*Ngày 01/8/2018*). Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

